

Số: 01/2023/QĐST-KDTM

K, ngày 28 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dư và bà Phạm Thị Phương

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBNTVQH14;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST-KDTM ngày 16 tháng 3 năm 2023

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (V); Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch HĐQT

+ Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Thanh H, Giám đốc trung tâm thu hồi nợ KHCN - Khối KHCN.

+ Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Lê H1, ông Nguyễn Thanh T, ông Phạm Văn H2

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1981 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: Khối 11, thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng anh Nguyễn Tuấn V và chị Vũ Thị N phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền gốc và lãi tính đến ngày 28/6/2023 là 649.366.096 đồng (trong đó: nợ gốc: 440.134.623đ; nợ lãi: 197.134.890đ; lãi phạt: 12.096.583đ).

2.2. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày 28/6/2023, vợ chồng anh Nguyễn Tuấn V và chị Vũ Thị N phải thanh toán xong toàn bộ số nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP V.

2.3. Trong thời gian này thực hiện thỏa thuận này, anh V và chị N vẫn phải chịu lãi suất của số tiền gốc 440.134.623đ theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106043834224 đã ký ngày 14/6/2021 với Ngân hàng TMCP V tương ứng với thời gian chưa thanh toán.

2.4. Trường hợp, hết thời hạn 60 ngày nêu trên, vợ chồng anh V và chị N không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 3834224 ngày 10/6/2021 để thực hiện nghĩa vụ trả tiền của anh V và chị N theo thỏa thuận.

3. Về án phí:

- Trả lại cho VPBank toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 28.988.000đ đã nộp theo biên lai số AA/0004821 ngày 16/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

- Anh Nguyễn Tuấn V và chị Vũ Thị N phải nộp 29.975.000đ (đã làm tròn) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không nộp số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất chậm thi hành án đối với số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh